

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BKHCN-BC

Hà Nội, ngày tháng 8 năm 2025

V/v áp dụng định mức kinh tế - kỹ thuật
theo Quyết định số 2133/QĐ-BTTTT
ngày 05/12/2024 khi thực hiện sắp xếp
tổ chức bộ máy nhà nước

Kính gửi:

- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Ngày 05/12/2024, Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ) đã ban hành Quyết định số 2133/QĐ-BTTTT về định mức kinh tế - kỹ thuật (sau đây gọi tắt là định mức) hoạt động hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) tại bộ, cơ quan ngang bộ, địa phương do doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích thực hiện (gọi tắt là Quyết định số 2133/QĐ-BTTTT). Trả lời kiến nghị của một số cơ quan về việc áp dụng định mức nói chung và việc áp dụng sau khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính theo quyết định của cấp có thẩm quyền, Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn một số nội dung cụ thể như sau:

1. Về đối tượng và thời gian áp dụng định mức kinh tế - kỹ thuật theo Quyết định số 2133/QĐ-BTTTT

a) Về đối tượng áp dụng định mức

Theo Điều 2 Quyết định số 2133/QĐ-BTTTT, định mức ban hành kèm theo Quyết định số 2133/QĐ-BTTTT áp dụng cho các cơ quan nhà nước có thẩm quyền thuê doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích thực hiện hoạt động hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo Đề án Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, ban hành tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ (gọi tắt là Quyết định số 468/QĐ-TTg).

b) Về thời gian áp dụng định mức

Theo Điều 4 Quyết định số 2133/QĐ-BTTTT: “*Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và có thời gian áp dụng theo thời hạn có hiệu lực của Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ*”. Khi Quyết định số 468/QĐ-TTg hết hiệu lực thì Quyết định số 2133/QĐ-BTTTT hết hiệu lực.

2. Về căn cứ để quyết định định mức tại địa phương

Định mức ban hành kèm theo Quyết định số 2133/QĐ-BTTTT là các mức hao phí tối đa đối với từng nội dung, thành phần hao phí để các địa phương nghiên cứu, quyết định việc áp dụng định mức cụ thể tại địa phương.

Đề nghị Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tham mưu, tổ chức khảo sát, đề xuất áp dụng nội dung, thành phần và mức hao phí tại địa phương, có thuyết minh đầy đủ cơ sở đề xuất, đảm bảo chặt chẽ, sát thực tiễn, tiết kiệm. Địa phương chịu trách nhiệm đối với quyết định của mình về nội dung, thành phần và mức hao phí trong hoạt động hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC do doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích thực hiện tại địa phương.

3. Về áp dụng hệ số điều chỉnh định mức theo lĩnh vực khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước giữa các cơ quan giải quyết thủ tục hành chính cùng cấp

Khi hợp nhất hoặc chuyển giao chức năng, nhiệm vụ quản lý giữa các cơ quan hành chính nhà nước cùng cấp, cơ quan tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ sẽ áp dụng định mức theo Quyết định số 2133/QĐ-BTTTT của lĩnh vực theo quy định của pháp luật đó trước khi hợp nhất, chuyển giao chức năng, nhiệm vụ quản lý.

a) *Ví dụ 1:* Sau khi Sở Tài nguyên và Môi trường hợp nhất với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Đối với TTHC trong lĩnh vực đất đai (trước khi hợp nhất thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước về Tài nguyên và Môi trường) thì sau khi hợp nhất áp dụng hệ số điều chỉnh định mức theo lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường tại Quyết định số 2133/QĐ-BTTTT.

- Đối với TTHC trong lĩnh vực nông nghiệp (trước khi hợp nhất thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước về Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) thì sau khi hợp nhất áp dụng hệ số điều chỉnh định mức theo lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Quyết định số 2133/QĐ-BTTTT.

b) *Ví dụ 2:* Sau khi điều chuyển chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về báo chí, xuất bản từ Sở Thông tin và Truyền thông về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thì Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch áp dụng hệ số điều chỉnh định mức khi giải quyết TTHC trong lĩnh vực báo chí, xuất bản theo hệ số điều chỉnh định mức của lĩnh vực Thông tin và Truyền thông tại Quyết định số 2133/QĐ-BTTTT.

4. Về áp dụng hệ số điều chỉnh định mức theo lĩnh vực có TTHC khi thay đổi mô hình Trung tâm phục vụ hành chính công, Bộ phận Một cửa

a) Áp dụng định mức khi bỏ Bộ phận Một cửa cấp huyện và TTHC cấp huyện chuyển về giải quyết tại cấp tỉnh hoặc cấp xã:

Các TTHC trước đây thực hiện tại Bộ phận Một cửa cấp huyện, nay chuyển về thực hiện tại Bộ phận Một cửa cấp tỉnh hoặc cấp xã thì áp dụng hệ số điều chỉnh của Bộ phận Một cửa cấp huyện tại Quyết định số 2133/QĐ-BTTTT.

b) Áp dụng định mức trong trường hợp thành lập Trung tâm phục vụ hành chính công phi địa giới hành chính để xử lý TTHC của cả 03 cấp hành chính trước đây (cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã):

Thực hiện theo nguyên tắc: trước đây TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết ở cấp nào thì áp dụng định mức của cấp đó theo Quyết định số 2133/QĐ-BTTTT.

5. Về áp dụng hệ số điều chỉnh định mức sau khi hợp nhất các đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp

a) *Trường hợp 1:* Áp dụng hệ số điều chỉnh định mức khi hợp nhất thành phố trực thuộc Trung ương với tỉnh (như: Hải Phòng và Hải Dương, Đà Nẵng và Quảng Nam, Thành phố Hồ Chí Minh và Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Dương, Cần Thơ và Hậu Giang, Sóc Trăng)

Hệ số điều chỉnh theo vùng, miền được tính *tối đa* bằng trung bình cộng hệ số điều chỉnh của các địa phương hợp nhất. Ví dụ: Bộ phận Một cửa cấp tỉnh của thành phố Hải Phòng sau hợp nhất sẽ có hệ số điều chỉnh theo vùng, miền *tối đa* là: $1,055 = \{(1 \text{ (hệ số điều chỉnh của thành phố Hải Phòng trước hợp nhất)}) + 1,11 \text{ (hệ số điều chỉnh của tỉnh Hải Dương)}\} : 2$.

b) *Trường hợp 2:* Hợp nhất các phường, thị trấn, xã có điều kiện kinh tế - xã hội khác nhau trong một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc của nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Hệ số điều chỉnh vùng, miền được tính *tối đa* bằng trung bình cộng hệ số của các địa bàn hợp nhất. Ví dụ: Hợp nhất 01 xã của tỉnh và 01 xã đặc biệt khó khăn thì hệ số điều chỉnh theo vùng, miền *tối đa* là: $1,89 = \{(1,78 + 2)\} : 2$.

6. Về áp dụng định mức trong trường hợp quy mô số hồ sơ TTHC phát sinh ít và xác định hệ số điều chỉnh khi nhân viên doanh nghiệp bưu chính công ích làm thay cho công chức của nhiều lĩnh vực, của các cấp hành chính khác nhau

a) Các địa phương xem xét, quyết định áp dụng định mức để đảm bảo phù hợp với định mức khối lượng bình quân 150 hồ sơ/người/tháng

Trường hợp địa phương không áp dụng hệ số điều chỉnh theo điểm d3 Mục 1.2 Phần II Chương II của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2133/QĐ-BTTTT thì có thể xem xét áp dụng theo điểm d4 mục 1.2 Phần II Chương II của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2133/QĐ-BTTTT (*định mức lao động không quá 01 người*).

b) Khi một nhân viên doanh nghiệp bưu chính công ích làm thay cho công chức của nhiều lĩnh vực

Việc áp dụng hệ số điều chỉnh về mức hao phí nhân công được tính bằng trung bình cộng có trọng số của hệ số điều chỉnh các lĩnh vực mà nhân viên doanh nghiệp bưu chính công ích làm thay, trên cơ sở khảo sát số lượng hồ sơ thực tế phát sinh của từng lĩnh vực trong năm liền kề trước đó.

Trường hợp 1: nhân viên doanh nghiệp bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh làm thay cho công chức của các lĩnh vực (TTHC của các Sở): Thông tin và Truyền thông, Y tế, Tư pháp, với số hồ sơ TTHC của các lĩnh vực này phát sinh trong năm trước là: 20 hồ sơ, 25 hồ sơ, 30 hồ sơ.

Theo Quyết định số 2133/QĐ-BTTTT, hệ số điều chỉnh của lĩnh vực Thông tin và Truyền thông là 0,67, của lĩnh vực Y tế là 0,8, của lĩnh vực Tư pháp là 0,84. Khi đó, hệ số điều chỉnh của nhân viên doanh nghiệp bưu chính công ích được tính bằng: $(20 \times 0,67 + 25 \times 0,8 + 30 \times 0,84) / (20 + 25 + 30) = 0,78$.

Trường hợp 2: nhân viên doanh nghiệp bưu chính công ích tại Bộ phận Một cửa cấp xã xử lý hồ sơ TTHC của xã và hồ sơ TTHC của Sở Tư pháp, với số hồ sơ TTHC phát sinh trong năm trước lần lượt là: 100 hồ sơ của xã và 30 hồ sơ của Sở Tư pháp.

Theo Quyết định số 2133/QĐ-BTTTT, hệ số điều chỉnh của Bộ phận Một cửa cấp xã là 1,0, của lĩnh vực Tư pháp (cấp tỉnh) là 0,84. Khi đó, hệ số điều chỉnh của nhân viên doanh nghiệp bưu chính công ích được tính bằng: $(100 \times 1,0 + 30 \times 0,84) / (100 + 30) = 0,96$.

7. Về số ngày làm việc của lao động hằng tháng

Số ngày làm việc theo hướng dẫn tại điểm a Mục 1.2 Phần II Chương II của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2133/QĐ-BTTTT là 22 ngày, tính bình quân hằng tháng khi lập dự toán kinh phí.

8. Về áp dụng ngạch, bậc lương để tính chi phí tiền lương cho nhân công

Theo điểm 4.1 Khoản 4 Mục V Chương I Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 2133/QĐ-BTTTT, việc tính chi phí tiền lương cho nhân công được áp dụng theo ngạch, bậc lương do Nhà nước quy định đối với công chức ngạch chuyên viên, có thời gian kinh nghiệm tối thiểu là 03 năm (không tính thời gian tập sự) và mức lương cơ sở. Các địa phương căn cứ nhu cầu cụ thể về sử dụng nhân công có kinh nghiệm để quyết định áp dụng bậc lương cho phù hợp.

9. Về quản lý chất lượng dịch vụ của doanh nghiệp bưu chính công ích

Việc quản lý chất lượng dịch vụ của doanh nghiệp bưu chính công ích được thực hiện theo quy định tại các Điều 29, 30, 31, 32 (Chương V) Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

10. Về bố trí nguồn kinh phí cho việc sử dụng dịch vụ

Liên quan đến kinh phí chi trả cho việc sử dụng dịch vụ do doanh nghiệp bưu chính công ích cung cấp, đề nghị các bộ, cơ quan ngang bộ, các địa phương quan tâm bố trí dự toán ngân sách nhà nước để thanh toán chi phí thuê dịch vụ của doanh nghiệp theo quy định.

11. Về áp dụng định mức đối với các địa phương trong một số trường hợp cụ thể khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước

a) Trường hợp đơn vị hành chính cấp tỉnh (mới) hình thành từ việc hợp nhất các tỉnh (cũ), trong đó: có tỉnh trước khi sắp xếp đã ban hành áp dụng định mức, đã ký hợp đồng sử dụng dịch vụ với doanh nghiệp bưu chính công ích và có tỉnh chưa ban hành áp dụng định mức thì sau khi sắp xếp, Ủy ban nhân dân tỉnh (mới) chủ động xem xét, trao đổi, làm việc với doanh nghiệp bưu chính công ích về phương án thực hiện đối với hợp đồng sử dụng dịch vụ đã ký kết trên cơ sở thỏa thuận thống nhất giữa các bên, đồng thời, quyết định ban hành định mức áp dụng chung cho tỉnh (mới).

b) Trường hợp đơn vị hành chính cấp tỉnh (mới) hình thành từ việc hợp nhất các tỉnh (cũ) mà các tỉnh (cũ) đều chưa ký hợp đồng sử dụng dịch vụ với doanh nghiệp bưu chính công ích (có thể đã ban hành áp dụng định mức nhưng chưa ký hợp đồng hoặc chưa ban hành áp dụng định mức) thì Ủy ban nhân dân tỉnh (mới) chỉ đạo nghiên cứu, quyết định áp dụng định mức chung cho tỉnh (mới) theo hướng dẫn tại mục 2 trên.

Trên đây là một số nội dung hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ về triển khai định mức kinh tế - kỹ thuật theo Quyết định số 2133/QĐ-BTTTT ngày 05/12/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông (trước hợp nhất) tại các bộ, cơ quan ngang bộ, các địa phương khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan phản ánh về Bộ Khoa học và Công nghệ (qua Vụ Bưu chính, Vụ Kế hoạch - Tài chính) để được hướng dẫn, hỗ trợ.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Phạm Đức Long;
- Thứ trưởng Bùi Hoàng Phương;
- Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Tổng công ty Bưu điện Việt Nam;
- Lưu: VT, BC, KHTC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Bùi Hoàng Phương